

# Tục thờ chó đá CỦA NGƯỜI VIỆT

Đình Trọng Hiếu (Paris)

CÁCH ĐÂY BỐN NĂM, GIỮA NĂM GIÁP NGỌ RỜ RÀNG, BÔNG DUNG TÔI LOAY HOAY VIẾT BÀI TIẾNG PHÁP VÀ LẮN THẦN HỎI: TÁC DỤNG CỦA CHÓ ĐÁ LÀ GÌ (“A QUOI ÇA SERT UN CHIEN DE PIERRE?”), KHÔNG LÊ NĂM MẬU TUẤT NÀY CẨM TINH CON CHÓ MÀ LẠI LÀM NGỌ, KHÔNG NÓI GÌ VỀ CÁI TỤC LỆ KỶ LẠ VẪN HIỆN HỮU NHIỀU NƠI TRONG NƯỚC.



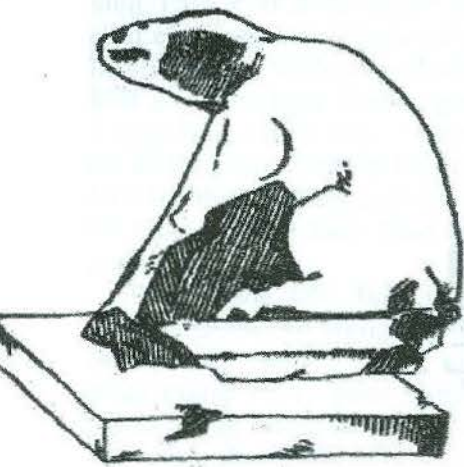
Tượng chó đá trước cửa đền ở Nam Định. Ảnh chụp của bác sĩ Hocquard, hè 1884. © ANOM (Kho lưu trữ Quốc gia về Thuộc địa)

Như tên gọi, chó đá người ta đục trên đá, trông giống con chó, có cả đầu, tai, mõm, mình và bốn chân. Nhưng đúng chó đá là vật vô tri, đặt nó ở đâu thì nó ngồi đấy, có vẫy gọi nó cũng không nhúc nhích, đuôi không phất phơ, lưỡi không liếm, không sủa, và nhất là khỏi sợ nó cắn. Thế thì tại sao lại mất công ngồi đục đá tạo thành hình con chó? Trả lời câu hỏi này không dễ, nhưng không phải là không có người đã làm.

Khi đi theo quân đội viễn chinh Pháp tiến đánh xứ Bắc kỳ, bác sĩ quân y Edouard

Hocquard đã đưa ra một cách lý giải: “Giữa không trung thường ẩn náu bao loại hung thần, chúng tìm cách đột nhập vào trong nhà để quấy nhiễu chủ nhân; nhưng vì chúng chỉ di chuyển được trên một tuyến thẳng, nên cứ đặt trước cửa ra vào một tấm chắn thật cao: vậy là chúng va vào đấy không thể đi xa hơn, và không tác quái với những người trong nhà được nữa” (Dr Hocquard, *Une campagne au Tonkin, - Một chuyến hành quân ở Bắc Kỳ*-, Hachette, Paris, 1892, tr.210).

Nhận xét này rất quan trọng, diễn tả tư duy khá phổ biến trên thế giới, cho là “cái nhìn độc địa” (“le mauvais œil”), chỉ có thể di chuyển trên tuyến thẳng, và vì vậy, nếu gặp một vật gì ngăn chặn, thì nó không đi vòng được và bị chặn đứng lại. Vật ngăn chặn như thế thuộc nhiều loại: phổ biến hơn cả là bức “bình phong” xây bằng gạch, đá, hoặc làm bằng tre đan, hoặc là hàng cây (trong những nền văn minh thực vật), hòn giả sơn, hay là những con chó đá đặt ngay trước nhà, sát



Hai tượng “thần cầu” ở Nam Phổ Đông trên đường từ Huế tới Thuận An



Chó đá được giới thiệu là “hổ đá” bởi bác sĩ Nguyễn Khắc Viện, giám đốc Nxb. Ngoại Văn

cổng vào.

Chính bác sĩ Hocquard, khi chụp bức ảnh “Đền thờ ở Nam Định”, đã vô tình chụp luôn một con chó đá rất lớn đặt ở phía hữu khi ta nhìn vào nơi này. Rất có thể cũng còn con chó đá khác đặt ở phía tả mà vì có bức tường nên chúng ta không thấy. Đây là một “đôi” chó đá, một con bên phải, một con bên trái, chứ không phải là thứ chó “độc”, nghĩa là chỉ có một con.

Năm 1919, linh mục Léopold Cadière mô tả hai bức tượng loại chó “độc” này ở Nam Phổ Đông (thuộc huyện Phú Vang, Thừa Thiên): “Ở đầu hai ngã đường vào làng, người ta đã đặt trên bệ thờ xây bằng gạch hai con chó đá to chừng nửa thước, bề cao cũng như chiều dài. Con chó thứ nhất được đeo thô sơ bằng đá phiến. Tượng này dùng để bảo vệ những nhà ở phía sau, hầu tránh được điều dữ [...]. Người ta đồn rằng pho tượng rất thiêng, và được thiên hạ kính cẩn cầm nhang thờ giữa những vòng hoa, những chiếc bình vôi đã bỏ và những ông đồ rau” (L. Cadière, IV, “Pierres, buttes, et autres obstacles magiques -Phiến đá, mỏm đất và những chương ngại hiển linh khác”, BEFEO, Tập 19, 1919, tr.63). Tượng thứ nhì, được đeo cẩn thận hơn, nhưng lại không mỹ thuật bằng và không giống lắm. Tượng xoay đầu về hướng đường từ bờ lạch đi lên, nơi ấy chung quanh là bãi tha ma. Chức năng của bức tượng là để khử những ảnh hưởng xấu xuất phát từ con đường này và từ la liệt những ngôi mộ. [...] Tượng này cũng nổi tiếng ngang như tượng trước, và cũng được dân chúng kính cẩn thờ. Cả hai đều là “Thần cầu” (sách đã dẫn, tr.64).

Linh mục Cadière lý giải như sau: “Người ta nuôi chó trong nhà là để nó bảo vệ gia chủ, đuổi những người lang thang và kẻ trộm [...] Cũng từ những suy diễn tương tự từ thế giới tự nhiên đến thế giới siêu nhiên như thế, con người đã dùng những vật liệu như phiến đá, mỏm đất để khử ảnh hưởng xấu của cái lạch, con đường. [...] Người ta dùng chó là con vật trong thiên nhiên đã được thuần dưỡng, với thể thức suy diễn của lý trí như sau: con chó, vật giữ nhà rất dữ chống những kẻ thù hiển nhiên, một khi đã được thần thánh hóa, thì cũng rất dữ để chống lại những kẻ thù siêu nhiên” (sách đã dẫn, tr. 92-3).

Pierre Gourou, người sau này giảng dạy ở Collège de France về Vùng nhiệt đới (trước đấy, ông là giáo sư Sử-Địa ở trường Albert Sarraut và Chasseloup-Laubat), ông bỏ ra chín năm trời nghiên cứu châu thổ sông Hồng (từ 1926 đến 1935). Không những ông đã cắt nghĩa về tập tục thờ chó đá, mà còn ghi rõ vị trí của chó đá đặt trên đường làng: “Một con đường hoặc một nhánh sông chạy thẳng sẽ mang lại ảnh hưởng xấu, nếu cửa chính một ngôi nhà lại xoay về hướng ấy. Cũng như vậy, phải tránh những con đường đâm thẳng vào phía nhà ở. Việc này khó thực hiện tốt được trong mọi tình huống, nên để thế vào đó, người ta đặt một bức chắn có tác dụng siêu nhiên, thường thường là một con chó đá đặt ngay phía cửa. Sau đây là bản ghi nơi chốn đặt chó đá trên đường làng Đình Bảng [...]; hai chó đá A và C được đặt đúng hướng nhằm phá tan ảnh hưởng xấu đến từ chính giữa đường, mà bị bức tường nhà đội ngược, còn chó đá B

giữ vị trí cố định của con chó giữ cổng” (P. Gourou, *Les paysans du delta tonkinois – Những nông dân châu thổ sông Hồng*-, Edition d’Art et d’Histoire, Paris, 1936, tr.312. Bản ghi vị trí chó đá lấy trong sách *La terre et l’homme en Extrême-Orient – Đất và con người ở Viễn Đông*-, Flammarion, Paris, 1972, tr.169).

Trong một cuốn sách mới hơn, bác sĩ Nguyễn Khắc Viện, trước sống và hoạt động ở Paris, sau về điều khiển Nxb. Ngoại Văn, Hà Nội, đã công bố hình một con chó đá rất đẹp, nhưng lại chú thích biến nó thành “con hổ”. Ngoài ra không thể biết thêm bất cứ chi tiết nào khác: từ xuất xứ, kích thước, đến chất liệu... (xem: Nguyễn Khắc Viện, *L’artisanat créateur – Sáng tác tiểu công nghệ*-, ACCT, Paris, 1983, tr.14).

Đó đây, rải rác ở nhiều nơi, tôi đã thấy nhiều mẫu chó đá mà dân gian trịnh trọng thờ cúng, như tượng đôi chó đá khổng lồ, cao ngót một thước và được đeo trong phiến đá hoa cương xám, gắn liền với chiếc bệ ở dưới. Cặp chó này ngồi thân nhiên trên hai chân sau, hai chân trước chống thẳng, đây là dáng điệu phổ biến trong ngành điêu khắc dân gian của thứ chó trông hiền lành nhưng sẵn sàng nhảy xổ ra xua đuổi

kẻ xấu. Cổ chó đeo nhạc ở hai bên cạnh và một thứ chuông nhạc lớn ở giữa, báo hiệu giống chó thật dữ, cần tránh xa. Chó được đặt hai bên ban thờ thổ thần trong một nghĩa trang thuộc ngoại thành Hà Nội. Một bát hương được kính cẩn đặt trước tượng chó đá. Thật lạ và đáng ghi nhận là những tượng chó này hoàn toàn không giống bóng dáng con Vàng, con Vện, con Mực thường thấy trong làng mạc, mà lại giống một thứ chó lạ, trông vẻ dáng đồ sộ và hung bạo hơn loại chó ta, dù chúng được tạc trong tư thế ngồi và hiền lành.

Trước cửa đình Phù Diên (trên bờ sông Nhuệ, Thanh Oai), có đôi chó đá khá lạ kỳ.

Hai con vật này được chạm trên phiến đá, rồi đặt lên chiếc bệ có bát hương đằng trước. Thay vì quay mặt ra phía ngoài giữ cửa thì chúng lại xoay đầu nhìn nhau. Tượng được phết sơn màu, một bên màu xám với nét viền trắng, bên kia sơn vàng với nét viền đen, nửa giống hổ, nửa lại giống chó. Tượng khá vụng về: con chó hai chân trước quá dài khiến dáng điệu thô cứng, răng nanh vừa thụt phía sau, vừa chìa ra bên mép, trông vừa sợ vừa buồn cười! Đuôi quá dài, giống như đôi rắn bò lên tận gần vai...

Khác hẳn với đôi chó đá hai bên cửa chùa ở làng Phượng Vũ, trước thuộc Hà Đông. Đôi chó này rất đẹp, được tạc trên đá



Chó đá khổng lồ, đặt hai bên ban thờ thổ thần trong nghĩa trang làng Đại Từ. Ảnh Đ.T.H., 1989

Bản ghi vị trí chó đá trong đường làng ở Đình Bảng. Chó A và C được đặt chính giữa trục đường làng, để chặn ảnh hưởng xấu (trong *Đất và con người ở Viễn Đông*)

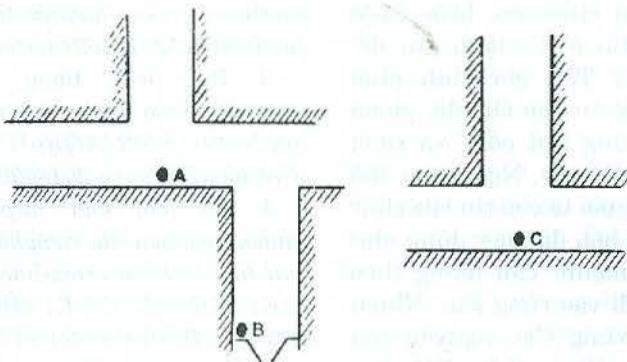
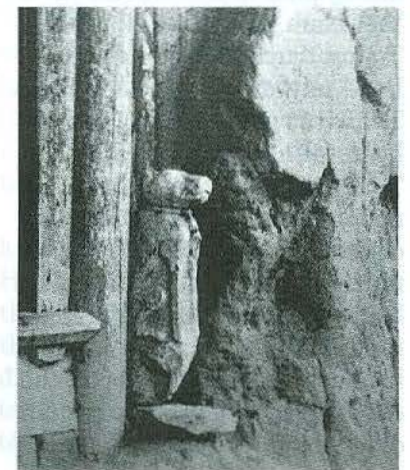


Fig. 53. — « Chiens de pierre » dans des ruelles du village de Đình Bảng (delta du Fleuve Rouge). Les chiens A et C arrêtent les influences néfastes qui se propagent dans l’axe d’une ruelle; le chien B protège l’entrée d’une maison.

Chó đá B đặt cạnh cửa ra vào (trong *Những nông dân châu thổ sông Hồng*)





Hai chó đá được chôn sâu trước cửa chùa làng Phượng Vũ, bằng đá vôi xám. Ảnh D.T.H., 1996

vôi xám, dáng điệu mạnh mẽ. Đôi tai ép lên đỉnh đầu, mõm cụt lùn phò chiếc mũi hung tợn, trông đúng là giống chó vừa khỏe, vừa dữ, cổ đeo một chiếc chuông nhạc to. Rất tiếc là bữa ấy đi vôi qua làng, nên không kịp hỏi thêm sự tích đôi chó đá này, vì chúng được chôn sâu hai bên cổng vào nhà chùa, một nơi mà nay không qua lại, thay vì được đặt ngay trên nền cổng. Rất có thể chôn sâu như thế là để tránh bị kẻ trộm khênh đi.

Giống như thứ chó này, là con chó “độc được đặt một bên phía cầu-nhà ở Hội An (tục gọi là “cầu Nhật Bản”), đối diện với tượng khỉ phía bên kia (mà nhiều người trông lầm thành con chó). Nhưng chắc đây không phải là thứ chó đá thờ ở Việt Nam, mà có ý nghĩa khác. Tương truyền, chiếc “cầu Nhật Bản” này được khởi công năm Thân (tức năm con Khỉ) và được hoàn tất hai năm sau, vào năm Tuất (tức năm con Chó). Cho nên, hai con vật này biểu tượng cho mốc thời gian, chứ không có nhiệm vụ đuổi ma, trừ tà, nhất là khi hai tượng được đặt “chiếu tướng” lẫn nhau. Vả lại, đây không phải là hiện tượng “thờ chó đá”, vì một lý do thật giản dị: hai bức tượng Khỉ và Chó

trên chiếc “cầu Nhật Bản” này là tượng gỗ, thép sơn, chứ không phải là tượng đá. Tượng gỗ, thờ nơi có mái che, tránh mưa tránh nắng, tượng đá mới là tượng phơi sương dãi nắng, và chó đá chính là chó nằm ngoài nhà, giữ cửa.

Trong nước, nhiều dân tộc ít người, nhất là Nùng, Dao và Tày cũng có tục lệ thờ chó đá, song điều rất dễ thấy là những tượng chó này thon nhỏ, không đồ sộ như chó đá của người vùng xuôi. Tượng được đặt bên cạnh cửa chính ra vào. Trông những con chó nhỏ này hiền lành và thân thương, tuy “tiếng sủa” của chúng có tác dụng xua đuổi tà ma, thú dữ. Có phần khác với tục lệ miền xuôi, người mạn ngược còn phải tắm rửa chó đá, rồi dán giấy hồng điều như khoác lên chiếc áo, hoặc buộc vào cổ chó một mảnh vải đỏ. Đến ngày Tết, gia đình phải cúng thức ăn cho chó đá, giống như ta cúng thịt sống và rượu cho thần Hồ vậy. Ngoài việc thờ chó đá, người ta còn tin vào chức năng của hòn đá được dùng như “bùa hộ mệnh” cần mang theo mỗi khi đi vào rừng sâu. Nhiều dân tộc vùng Cao nguyên còn thờ thần Sấm, thần Sét qua những “luối tầm sét”, thoát tiên là những hiện vật xưa dùng làm

riều đá chặt cây cối, khi chưa có dụng cụ kim loại. Đây cũng là một khía cạnh đáng được chú ý trong khuôn khổ nghiên cứu ngành “Khoáng vật dân tộc học” (Ethnominéralogie). Xin giới thiệu mấy nét đại cương:

Trên thế giới, tập tục làm “tượng” thờ thường dùng hai thứ vật liệu: dùng đá (là khoáng vật) ở ngoài trời, và dùng gỗ (thuộc thực vật) để bên trong điện thờ. Dùng khoáng vật, ngoài trời, cũng lại hai xu hướng, dùng “cự thạch” tức là đá lớn, như ở Stonehenge (nước Anh), Kim tự tháp và Tháp bia (obélisque, bên Ai Cập), Île de Pâques (nước Chilê) với tượng “moai”, hoặc Vạn lý trường thành (Trung Quốc). Theo xu hướng này thì quan trọng là việc sắp xếp, kiến trúc, vận chuyển... Xu hướng thứ hai, dùng tượng được đeo trong đá, hình dạng nhỏ hơn loại “cự thạch” song cũng rất đồ sộ: tượng Voi, Rồng, Sư tử, Hổ, Kỳ lân, Lạc đà, Ngựa, Đại bàng... Ở nước ta, còn thấy những con Nghê, ở đình, đền, chùa, nhà quan, và con chó đá phổ biến rộng rãi trong dân gian, nơi thôn quê cũng như thành thị (trước đây).■

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. “Vì sao người Nùng có lệ thờ chó đá trước cửa?” <http://danviet.vn/que-nha/vi-sao-co-le-tho-cho-da-truoc-cua-cua-nguoi-nung/20140220101852511p1c29.htm>.
2. “Tục thờ chó đá”, <https://baotintuc.vn/van-hoa/tuc-tho-cho-da-20140321231246943.htm>.
3. Bài tiếng Pháp: <http://tuvietfr.com/wp-content/uploads/2018/02/AQuoiCaSertUnChienEnPierre-20180208.pdf>.
4. Bài tiếng Việt: <http://khoa-vanhoc-ngonngu.edu.vn/nghien-cuu/van-hoa-lich-su-triet-hoc/6891-t%E1%BB%A5c-th%E1%BB%9Dch%C3%B3-%C4%91%C3%A1c%E1%BB%A7a-ng%C6%B0%E1%BB%9Di-vi%E1%BB%87t.html>.